

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ
(Ngành: Kế toán - Mã ngành: 7340301 - Bậc: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính qui)
(Áp dụng từ 15/08/2017)

TT	TT	Tên Học phần	Viết Tắt	Số TC			Điều Kiện Tiên Quyết	Loại môn		Ghi chú
				Tổng	LT	TH		Bắt buộc	Tự chọn	
Khối I. Kiến thức giáo dục đại cương (không tính GDTC, GDQP)				35						
1.1.		Lý luận Mác Lênin & Tư tưởng Hồ Chí Minh		10						
	1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	NLMLN	5				x		
	2	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	ĐLCM	3				x		
	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	TTHCM	2				x		
1.2.		Khoa học xã hội- nhân văn- nghệ thuật		6						
	4	Pháp luật đại cương	PLĐC	2				x		
		* Môn tự chọn (chọn 4/8 Tín chỉ)		4						
	5	Lịch sử các học thuyết kinh tế	LSHT	2					x	
	6	Phương pháp học tập & NCKH	NCKH	2					x	
	7	Tâm lý kinh doanh	TLKD	2					x	
	8	Tiếng Việt & soạn thảo văn bản quản lý DN	STVB	2					x	
1.3.		Ngoại ngữ		9						
	9	Anh văn I	AV1	3				x		
	10	Anh văn II	AV2	3			Anh văn I	x		
	11	Anh văn III	AV3	3			Anh văn II	x		
1.4.		Toán- Tin học- Khoa học TN-CN môi trường		10						
	12	Toán ứng dụng trong kinh tế/ Toán cao cấp	TUD	4				x		
	13	Lý thuyết xác suất & thống kê toán	XSTK	3				x		
	14	Tin học đại cương	TĐC	3				x		
1.5.		Giáo dục thể chất	GDTC	5				x		
1.6.		Giáo dục quốc phòng (tiết)	GDQP	9				x		
Khối II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				80						
		II.a) Khối kiến thức cơ sở ngành		27						
	15	Kinh tế vi mô	VM	3				x		
	16	Kinh tế vĩ mô	VIM	3				x		
	17	Lý thuyết tài chính tiền tệ	TCTT	3			KT vi	x		
	18	Nguyên lý Thống kê về kinh tế	NLTK	3			Lý thuyết XSTK	x		
	19	Marketing căn bản	MAR	3			KT vi	x		
	20	Luật kinh tế	LKT	3			Luật ĐC	x		
	21	Quản trị kinh doanh	QTKD	3				x		
	22	Tài chính doanh nghiệp	TCDN	3			LT Tài chính TT	x		
	23	Thuế	THU	3			LT Tài chính TT	x		
		II.b) Khối kiến thức ngành		16						
	24	Nguyên lý kế toán	NLKT	3				x		
	25	Kế toán tài chính I	KTTC1	4			Nguyên lý kế toán	x		
	26	Kế toán quản trị	KTQTR	3				x		
	27	Kiểm toán căn bản	KTCB	3			Kế toán tài chính I, II	x		
	28	Phân tích kinh doanh	PTKD	3				x		
		II.c) Khối kiến thức chuyên ngành		25						
	29	Kế toán tài chính II	KTTC2	4			Nguyên lý kế toán	x		
	30	Kế toán tài chính III	KTTC3	3			Nguyên lý kế toán	x		
	31	Kế toán hành chính sự nghiệp	KTHCSN	3				x		
	32	Phân tích báo cáo tài chính	PTBC	3			Nguyên lý kế toán	x		
	33	Tổ chức thông tin kế toán	TCTTKT	3			Kế toán TC I, II	x		
		* Học phần tự chọn (chọn 9/21TC)		9						
	34	Kế toán công ty	KTCT	3			Nguyên lý kế toán		x	
	35	Kế toán DN vừa và nhỏ	KTDN	3			Nguyên lý kế toán		x	
	36	Ngân hàng thương mại	NHTM	3			Kinh tế vi		x	
	37	Kế toán ngân hàng thương mại	KTNH	3			Ngân hàng TM		x	
	38	Kế toán quốc tế	KeTQT	3			Nguyên lý kế toán		x	
	39	Tin học ứng dụng trong kế toán	TKT	3			NL kế toán, Tin ĐC		x	
	40	Kiểm soát nội bộ	KSNB	3					x	
		II.d) Kiến thức bổ trợ (chọn 12/22 TC)		12						
	41	Định giá tài sản	DGTS	3			Tài chính DN		x	
	42	Tín dụng & thanh toán quốc tế	TTQT	3			Lý thuyết TCTT		x	
	43	Thị trường chứng khoán	TTCK	3			Lý thuyết TCTT		x	
	44	Thương mại điện tử	TMDT	3			Tin học đại cương		x	
	45	Anh văn chuyên ngành 1	AKT1	3			Anh văn III		x	
	46	Anh văn chuyên ngành 2	AKT2	3			Anh văn CN 1		x	
	47	Quản trị dự án đầu tư	QTDA	3			Tài chính DN		x	
Khối III. Khối kiến thức tốt nghiệp				15						

				Số TC			Loại môn		Chi
3.1.		Thực tập tốt nghiệp	TTTN	5			x		
3.2.		Khóa luận tốt nghiệp hoặc học 2 môn	KLTN	10					
	48	Chuẩn mực kế toán Việt Nam	CMKT	3		Kế toán tài chính 1,2,3	x		
	49	Kế toán thuế	KTTHU	2		Thuế, Nguyên lý KT	x		
	50	Thực hành nghề	THN	5			x		
NGOẠI KHÓA									
		Job tour	JOBT	3				x	
		Phát triển kỹ năng nghề nghiệp	KNNN	3				x	
TỔNG				<u>130</u>					